**BẢNG CHI TIẾT NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH THAY THẾ QUYẾT ĐỊNH SỐ 37/2013/QĐ-UBND**

*(Ban hành kèm theo Văn bản số /SNgV-LS-NVNONN ngày /5/2023 của Sở Ngoại vụ)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **QUYẾT ĐỊNH SỐ 37/2013/QĐ-UBND** | NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH THAY THẾ **QUYẾT ĐỊNH SỐ 37** |
| 1 | **QUYẾT ĐỊNH**  **Ban hành Quy định sử dụng và quản lý hộ chiếu**  **ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức tỉnh Đồng Nai** | Bổ sung, điểu chỉnh thành:  **QUYẾT ĐỊNH**  **Ban hành Quy định *cấp,* quản lý, sử dụng, *gia hạn,* *hủy* *giá trị sử dụng* hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức, *viên chức* tỉnh Đồng Nai** |
| 2 | Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chu nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2013;  Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;  Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về việc xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;  Căn cứ Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06/9/2012 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về việc xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;  Căn cứ Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ; | Bổ sung các căn cứ văn bản quy phạm pháp luật hiện hành:  *Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  *Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*  *Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*  *Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*  *Căn cứ Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ngày 22/9/2019;*  *Căn cứ Thông tư số số 04/2020/TT-BNG ngày 25/9/2020 của Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc cấp, gia hạn, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị phía nước ngoài cấp thị thực.* |
| 3 | **QUY ĐỊNH**  **Sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức tỉnh Đồng Nai** *(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2013/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh Đồng Nai)* | Bổ sung, điểu chỉnh thành:  **QUY ĐỊNH**  ***Cấp*, quản lý, sử dụng, *gia hạn, hủy* *giá trị sử dụng* hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức, *viên chức* tỉnh Đồng Nai** *(Ban hành kèm theo Quyết định số ……/2023/QĐ-UBND ngày …. tháng … năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Nai)* |
| 4 | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** |
| 5 | Quy định này quy định trách nhiệm quản lý và sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (sau đây gọi chung là hộ chiếu) của cán bộ, công chức tỉnh Đồng Nai. | Bổ sung, điểu chỉnh thành:  Quy định này quy định việc *cấp*, quản lý, sử dụng, *gia hạn, hủy giá trị* sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (sau đây gọi chung là hộ chiếu) của cán bộ, công chức, *viên chức* tỉnh Đồng Nai. |
| 6 | **Điều 2. Đối tượng áp dụng** | **Điều 2. Đối tượng áp dụng** |
| Quy định này áp dụng đối với cán bộ, công chức thuộc hệ thống các cơ quan Đảng, cơ quan Nhà nước, các tổ chức chính trị xã hội thuộc tỉnh; công chức quản lý (người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu) trường hợp được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định tại Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về việc xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ. | Bổ sung, điểu chỉnh thành:  Quy định này áp dụng đối với cán bộ, công chức, *viên chức* thuộc hệ thống các cơ quan Đảng, cơ quan Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh, *đơn vị sự nghiệp công lập*; công chức quản lý (người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu) trường hợp được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định tại *Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ngày 22/11/2019 và Thông tư số 04/2020/TT-BNG ngày 25/9/2020 của Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc cấp, gia hạn, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị phía nước ngoài cấp thị thực.* |
| 7 | **Điều 3. Nguyên tắc sử dụng và quản lý hộ chiếu** | Bổ sung, điểu chỉnh thành:  Điều 3. **Nguyên tắc** ***cấp*, quản lý, sử dụng, *gia hạn, hủy* *giá trị sử dụng*****hộ chiếu** |
| 1. Hộ chiếu là tài sản của Nhà nước. Việc sử dụng, quản lý hộ chiếu phải được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan. Việc sử dụng hộ chiếu không được gây thiệt hại cho uy tín và lợi ích của Nhà nước. | Bổ sung, điểu chỉnh khoản 1 Điều 3 thành:  1. Hộ chiếu là tài sản của Nhà nước. Việc *cấp*, quản lý, sử dụng, *gia hạn, hủy**giá trị sử dụng* hộ chiếu được thực hiện theo quy định tại *các Điều 8, 9, 10, 11, 23, 24, 25, 27, 28 và 30 Luật Xuất nhập cảnh; Thông tư số số 04/2020/TT-BNG ngày 25/9/2020 của Bộ Ngoại giao* và các quy định khác có liên quan. Việc sử dụng hộ chiếu không được gây thiệt hại cho uy tín và lợi ích của Nhà nước. |
| 8 |  | Bổ sung Chương II, gồm 12 Điều, từ Điều 4 đến Điều 15, cụ thể:  ***Chương II***  ***CẤP, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, GIA HẠN, HỦY GIÁ TRỊ SỬ DỤNG HỘ CHIẾU*** |
|  | ***Điều 4. Đối tượng được cấp hộ chiếu ngoại giao*** |
|  | *1. Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng*  *2. Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy.*  *3. Đại biểu Quốc hội.*  *4. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.* |
|  | ***Điều 5. Đối tượng được cấp hộ chiếu công vụ*** |
|  | *1. Cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.*  *2. Viên chức của đơn vị sự nghiệp công lập, gồm:*  *a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập; người giữ chức vụ cấp trưởng, cấp phó tổ chức cấu thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;*  *b) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Huyện ủy, Thành ủy thuộc Tỉnh ủy; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện;*  *c) Người giữ vị trí việc làm gắn với nhiệm vụ quản lý nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.* |
|  | ***Điều 6. Điều kiện cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ*** |
|  | *Cán bộ, công chức, viên chức được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:*  *1. Thuộc đối tượng quy định tại Điều 8 hoặc Điều 9 của Quy định này;*  *2. Được cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 7 của Quy định này cử hoặc cho phép ra nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ công tác.* |
|  | ***Điều 7. Thẩm quyền cho phép, quyết định cử người thuộc diện cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ*** |
|  | *1. Tỉnh ủy.*  *2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.*  *3. Đối với nhân sự thuộc diện quản lý của Bộ Chính trị, Ban Bí thư thì thực hiện theo các quy định liên quan.*  *4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cho người đứng đầu đơn vị trực thuộc trong việc cử hoặc cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi công tác nước ngoài và thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền cấp hộ chiếu.* |
|  | ***Điều 8. Cơ quan có thẩm quyền cấp, gia hạn, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ*** |
|  | *Cơ quan có thẩm quyền cấp, gia hạn, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ bao gồm Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao và Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh (gọi chung là Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước), theo quy định tại Điều 2, Thông tư số số 04/2020/TT-BNG ngày 25/9/2020 của Bộ Ngoại giao.* |
|  | ***Điều 9. Thời hạn của hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ*** |
|  | *Thời hạn của hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ cấp trong trường hợp bị hỏng; hoặc mất khi đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài có giá trị 01 năm và thời hạn của hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ cấp trong trường hợp hộ chiếu hết trang; hoặc gia hạn không dài hơn thời hạn của hộ chiếu cũ và tối thiểu là 01 năm, theo quy định tại khoản 1 Điều 3, Thông tư số số 04/2020/TT-BNG ngày 25/9/2020 của Bộ Ngoại giao.* |
|  | ***Điều 10. Trình tự cấp, gia hạn, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ ở trong nước và ngoài nước*** |
|  | *Trình tự cấp, gia hạn hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ ở trong nước và ngoài nước được thực hiện theo quy định tại Điều 12, 13, Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ngày 22/9/2019 và Thủ tục hành chính, Quy trình thực hiện Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai (ban hành kèm theo Quyết định số 3194/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 và Quyết định số 3422/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai).* |
|  | Chuyển khoản 1 Điều 5 của Quyết định số 37 thành khoản 1 Điều 11 của Quy định này và bổ sung, điều chỉnh thành: |
|  | ***Điều 11. Quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ***  1. Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền Sở Ngoại vụ có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý hộ chiếu của cán bộ, công chức theo quy định tại Điều 2 của Quy định này.  *2. Trình tự, thủ tục quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ được thực hiện như sau:*  a) Lập sổ theo dõi việc giao, nhận hộ chiếu và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hộ chiếu khi được lưu giữ tại cơ quan, không để thất lạc, ẩm ướt, hư hại hoặc không sử dụng được.  b) Thực hiện bàn giao hộ chiếu cho cán bộ, công chức khi có quyết định chấp thuận cử đi công tác nước ngoài của Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan được ủy quyền quản lý nhà nước về giải quyết nhân sự ra nước ngoài của tỉnh Đồng Nai. Cán bộ, công chức đến nhận hộ chiếu phải xuất trình Giấy biên nhận nộp hộ chiếu do Sở Ngoại vụ cấp, thực hiện các thủ tục ký nhận, bàn giao đúng quy định. Nếu hộ chiếu còn thời hạn sử dụng dưới 06 (sáu) tháng thì thông báo cho cán bộ, công chức biết để chủ động đề nghị gia hạn hoặc đề nghị xin cấp hộ chiếu mới theo quy định.  c) Hộ chiếu được Sở Ngoại vụ giao lại cho cán bộ, công chức phải đảm bảo là loại hộ chiếu theo đúng mục đích của chuyến đi công vụ ở nước ngoài; đúng đối tượng có tên trong hộ chiếu. Trường hợp vì một lý do nào đó, người được cử đi nước ngoài khi có quyết định của cơ quan cấp thẩm quyền nhưng không thể đến Sở Ngoại vụ để nhận hộ chiếu, được quyền cử người khác đến nhận hộ chiếu thay và phải kèm giấy giới thiệu của cơ quan liên quan. Khi đến nộp lại hộ chiếu cho Sở Ngoại vụ, cán bộ, công chức, *viên chức* được cấp giấy biên nhận hộ chiếu theo quy định.  *d) Chuyển hộ chiếu cho cơ quan, người quản lý hộ chiếu mới khi người được cấp hộ chiếu được điều chuyển công tác.*  đ) Báo cáo bằng văn bản cho cơ quan quản lý cán bộ, công chức về việc người được cấp hộ chiếu cố tình không nộp lại hộ chiếu theo quy định sau khi nhập cảnh về nước, *sử dụng hộ chiếu không đúng quy định* và có biện pháp kịp thời thu hồi hộ chiếu.  e) Thông báo ngay bằng văn bản cho cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh) về việc hộ chiếu do cơ quan mình quản lý bị mất, bị hỏng.  g) Chuyển cho cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh) để hủy giá trị hộ chiếu của những người không còn thuộc diện được sử dụng hộ chiếu theo qui định, bao gồm những người đã nghỉ hưu, thôi việc, hết nhiệm kỳ công tác, ra khỏi biên chế, bị chết, bị mất tích. |
|  | ***Điều 12. Sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ*** |
|  | *1. Cán bộ, công chức, viên chức được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trong trường hợp đi nước ngoài theo quyết định cử hoặc văn bản đồng ý của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 7 của Quy định này, trừ trường hợp đi học tập ở nước ngoài với thời hạn trên 06 tháng.*  *2. Việc sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ đi công tác nước ngoài phù hợp với quyết định cử đi công tác và tính chất công việc thực hiện ở nước ngoài.* |
|  | ***Điều 13. Các trường hợp thu hồi, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ*** |
|  | *1. Hủy giá trị sử dụng hộ chiếu còn thời hạn bị mất.*  *2. Thu hồi, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ còn thời hạn đối với trường hợp không còn thuộc đối tượng được sử dụng.* |
|  | ***Điều 14. Hủy giá trị sử dụng hộ chiếu hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ còn thời hạn bị mất*** |
|  | *Cơ quan quản lý trực tiếp của người được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ gửi thông báo bằng văn bản việc mất hộ chiếu trong thời gian sớm nhất cho Cơ quan Lãnh sự Bộ Ngoại giao, cơ quan được Bộ Ngoại giao ủy quyền cấp hộ chiếu hoặc cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi thuận lợi.* |
|  | ***Điều 15. Thu hồi, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ đối với trường hợp không còn thuộc đối tượng được sử dụng*** |
|  |  | *1. Trường hợp không còn thuộc đối tượng được sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, gồm:*  *a) Người đã được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ bị chết hoặc bị mất tích;*  *b) Người được cấp hộ chiếu ngoại giao do thay đổi chức vụ, chức danh hoặc quan hệ gia đình mà không còn thuộc đối tượng quy định tại 4 của Quy định này;*  *c) Người đã được cấp hộ chiếu công vụ do thay đổi vị trí việc làm hoặc quan hệ gia đình mà không còn thuộc đối tượng quy định tại Điều 5 của Quy định này.*  *2. Khi có trường hợp không còn thuộc đối tượng được sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, Sở Ngoại vụ gửi văn bản đề nghị thu hồi, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo mẫu Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh.* |
| 9 | **Chương II**  **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ,**  **TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN** | Bổ sung, điều chỉnh Chương II thành Chương II, cụ thể:  ***Chương III***  **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN** |
| 10 | **Điều 4. Trách nhiệm của cán bộ, công chức được cấp hộ chiếu**  1. Cán bộ, công chức có trách nhiệm giữ gìn và bảo quản hộ chiếu cẩn thận, không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong hộ chiếu, không được cho người khác sử dụng, không được sử dụng trái với pháp luật Việt Nam.  2. Chỉ được sử dụng một loại hộ chiếu còn giá trị sử dụng cho mỗi chuyến đi công tác nước ngoài phù hợp với quyết định cử đi công tác và tính chất công vụ ở nước ngoài, trừ trường hợp đặc biệt theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao.  3. Nếu bị mất hộ chiếu trong nước, cán bộ, công chức có trách nhiệm khai báo ngay bằng văn bản với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ để báo cáo cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh) để hủy giá trị sử dụng của hộ chiếu đó. Trường hợp bị mất hộ chiếu ở nước ngoài, thì phải khai báo ngay bằng văn bản với cơ quan có thẩm quyền nước sở tại và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi gần nhất.  4. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài, cán bộ, công chức thuộc đối tượng được điều chỉnh tại Điều 2 của Quy định này, phải nộp lại hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu tại Điều 6 của Quy định này.  5. Khi thay đổi cơ quan làm việc, cán bộ, công chức phải báo cáo bằng văn bản đến cơ quan quản lý hộ chiếu nắm thông tin về nơi chuyển đi và chuyển đến để cơ quan này thực hiện việc theo dõi, quản lý hộ chiếu.  6. Không được sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ để đi nước ngoài với mục đích cá nhân, giải quyết việc riêng. |  |
| 11 |  | Chuyển khoản 2 Điều 5 của Quyết định số 37 thành khoản 1 Điều 16 của Quy định này và bổ sung khoản 2 về việc thực hiện các thủ tục cấp, gia hạn, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, cụ thể: |
| **Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan quản lý hộ chiếu**  1. Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền Sở Ngoại vụ có trách nhiệm tiếp nhận, sử dụng và quản lý hộ chiếu của cán bộ, công chức theo quy định tại Điều 2 của Quy định này. Các thủ tục và quy trình thực hiện như sau:  a) Lập sổ theo dõi việc giao, nhận hộ chiếu và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hộ chiếu khi được lưu giữ tại cơ quan, không để thất lạc, ẩm ướt, hư hại hoặc không sử dụng được.  b) Thực hiện bàn giao hộ chiếu cho cán bộ, công chức khi có quyết định chấp thuận cử đi công tác nước ngoài của Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan được ủy quyền quản lý nhà nước về giải quyết nhân sự ra nước ngoài của tỉnh Đồng Nai. Cán bộ, công chức đến nhận hộ chiếu phải xuất trình Giấy biên nhận nộp hộ chiếu do Sở Ngoại vụ cấp, thực hiện các thủ tục ký nhận, bàn giao đúng quy định. Nếu hộ chiếu còn thời hạn sử dụng dưới 06 (sáu) tháng thì thông báo cho cán bộ, công chức biết để chủ động đề nghị gia hạn hoặc đề nghị xin cấp hộ chiếu mới theo quy định.  c) Hộ chiếu được Sở Ngoại vụ giao lại cho cán bộ, công chức phải đảm bảo là loại hộ chiếu theo đúng mục đích của chuyến đi công vụ ở nước ngoài; đúng đối tượng có tên trong hộ chiếu. Trường hợp vì một lý do nào đó, người được cử đi nước ngoài khi có quyết định của cơ quan cấp thẩm quyền nhưng không thể đến Sở Ngoại vụ để nhận hộ chiếu, được quyền cử người khác đến nhận hộ chiếu thay và phải kèm giấy giới thiệu của cơ quan liên quan.  d) Khi đến nộp lại hộ chiếu cho Sở Ngoại vụ, cán bộ, công chức được cấp giấy biên nhận hộ chiếu theo quy định.  đ) Thực hiện báo cáo bằng văn bản cho cơ quan quản lý cán bộ, công chức về việc người được cấp hộ chiếu cố tình không nộp lại hộ chiếu theo quy định sau khi nhập cảnh về nước và có biện pháp kịp thời thu hồi hộ chiếu.  e) Thông báo ngay bằng văn bản cho cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh) về việc hộ chiếu do cơ quan mình quản lý bị mất, bị hỏng.  g) Chuyển cho cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh) để hủy giá trị hộ chiếu của những người không còn thuộc diện được sử dụng hộ chiếu theo qui định, bao gồm những người đã nghỉ hưu, thôi việc, hết nhiệm kỳ công tác, ra khỏi biên chế, bị chết, bị mất tích.  2. Sở Ngoại vụ chịu trách nhiệm quản lý, bảo quản, lưu trữ hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, an toàn tuyệt đối và theo quy định hiện hành. | **Điều 16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý hộ chiếu**  1. Sở Ngoại vụ chịu trách nhiệm quản lý, bảo quản, lưu trữ hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, an toàn tuyệt đối và theo quy định hiện hành.  *2. Thực hiện các thủ tục cấp, gia hạn, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định hiện hành.* |
| 12 |  | Chuyển Điều 4 của Quyết định số 37 thành Điều 17 của Quy định này, trong đó gộp khoản 6 vào khoản 1 và bổ sung, điều chỉnh thành: |
|  |  | **Điều 17. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, *viên chức* được cấp hộ chiếu**  1. Cán bộ, công chức, *viên chức* có trách nhiệm giữ gìn và bảo quản hộ chiếu cẩn thận, không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong hộ chiếu, không được cho người khác sử dụng, không được sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ để đi nước ngoài với mục đích cá nhân, giải quyết việc riêng.  2. Chỉ được sử dụng một loại hộ chiếu còn giá trị sử dụng cho mỗi chuyến đi công tác nước ngoài phù hợp với quyết định cử đi công tác và tính chất công vụ ở nước ngoài, trừ trường hợp đặc biệt theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao.  3. Nếu bị mất hộ chiếu trong nước, cán bộ, công chức, *viên chức* có trách nhiệm khai báo với *cơ quan quản lý trực tiếp để* báo *cáo* ngay bằng văn bản với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ để báo cáo cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh) *thực hiện* hủy giá trị sử dụng của hộ chiếu đó. Trường hợp bị mất hộ chiếu ở nước ngoài, *thực hiện theo quy định tại Điều 14 của Quy định này*.  4. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài, cán bộ, công chức, *viên chức* thuộc đối tượng được *quy định* tại Điều 2 của Quy định này, phải nộp lại hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu tại Điều 11 của Quy định này.  5. Khi thay đổi cơ quan làm việc, cán bộ, công chức, *viên chức* phải báo cáo bằng văn bản đến cơ quan quản lý hộ chiếu nắm thông tin về nơi chuyển đi và chuyển đến để cơ quan này thực hiện việc theo dõi, quản lý hộ chiếu. |
| 13 |  | Chuyển Điều 6 của Quyết định số 37 thành Điều 18 của Quy định này và bổ sung, điều chỉnh thành: |
| **Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức chính trị-xã hội thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa**  1. Chấp hành đúng các quy định của Nhà nước về bảo vệ bí mật quốc gia, các quy định pháp luật về hoạt động đối ngoại; chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận đủ và đúng thông tin trong tờ khai xin cấp hộ chiếu đối với cán bộ, công chức thuộc quyền; không cho phép đi nước ngoài các trường hợp cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý nằm trong diện chưa được xuất cảnh, chưa được cấp giấy tờ có giá trị xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam được quy định tại Điều 21 Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.  2. Định kỳ ngày 15 của tháng cuối quý và ngày 15/10 hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ tình hình thực hiện nộp lại hộ chiếu của cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý. Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc sau khi kết thúc chuyến đi nước ngoài, cán bộ, công chức phải nộp lại hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu và thực hiện báo cáo kết quả chuyến đi cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ theo quy định.  3. Thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ trường hợp cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý khi đi nước ngoài để thực hiện công vụ, làm mất hộ chiếu; không tự nguyện nộp lại hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu theo quy định; sử dụng hộ chiếu không đúng mục đích chuyến đi gây ảnh hưởng về quan hệ đối ngoại; ở lại nước ngoài quá thời hạn cho phép; thay đổi mục đích chuyến đi trong thời gian ở nước ngoài.  4. Có trách nhiệm thông báo cho Sở Ngoại vụ biết để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao có biện pháp xử lý theo quy định đối với trường hợp cán bộ, công chức thuộc quyền đã được cấp các loại hộ chiếu bao gồm những người được luân chuyển, điều động nhận công tác tại cơ quan, tổ chức khác thuộc tỉnh, đã nghỉ hưu, thôi việc, hết nhiệm kỳ công tác, ra khỏi biên chế, bị chết, bị mất tích.  5. Định kỳ thường xuyên tổ chức, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý thực hiện nghiêm túc Quy định quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. | **Điều 18. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức chính trị-xã hội và *đơn vị sự nghiệp công lập* thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**  1. Chấp hành đúng các quy định của Nhà nước về bảo vệ bí mật quốc gia, các quy định pháp luật về hoạt động đối ngoại; chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận đủ và đúng thông tin trong tờ khai xin cấp hộ chiếu đối với cán bộ, công chức, *viên chức* thuộc quyền; không cho phép đi nước ngoài các trường hợp cán bộ, công chức, *viên chức* thuộc quyền quản lý nằm trong diện chưa được xuất cảnh, chưa được cấp giấy tờ có giá trị xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam được quy định tại Điều 34 và Điều 35 Luật Xuất nhập cảnh ngày 22/11/2019 của Quốc hội Khóa 14.  2. Định kỳ ngày 15 của tháng cuối quý và ngày 15/10 hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ tình hình thực hiện nộp lại hộ chiếu của cán bộ, công chức, *viên chức* thuộc quyền quản lý. Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc sau khi kết thúc chuyến đi nước ngoài, cán bộ, công chức, *viên chức* phải nộp lại hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu và thực hiện báo cáo kết quả chuyến đi cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ theo quy định.  3. Thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ trường hợp cán bộ, công chức, *viên chức* thuộc quyền quản lý khi đi nước ngoài để thực hiện công vụ, làm mất hộ chiếu; không tự nguyện nộp lại hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu theo quy định; sử dụng hộ chiếu không đúng mục đích chuyến đi gây ảnh hưởng về quan hệ đối ngoại; ở lại nước ngoài quá thời hạn cho phép; thay đổi mục đích chuyến đi trong thời gian ở nước ngoài.  4. Có trách nhiệm thông báo cho Sở Ngoại vụ biết để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao có biện pháp xử lý theo quy định đối với trường hợp cán bộ, công chức, *viên chức* thuộc quyền đã được cấp các loại hộ chiếu bao gồm những người được luân chuyển, điều động nhận công tác tại cơ quan, tổ chức khác thuộc tỉnh, đã nghỉ hưu, thôi việc, hết nhiệm kỳ công tác, ra khỏi biên chế, bị chết, bị mất tích.  5. Định kỳ thường xuyên tổ chức, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý thực hiện nghiêm túc Quy định quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. |
| 14 | **Chương III**  **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** | Chuyển Chương III của Quyết định số 37 thành Chương VI:  ***Chương IV***  **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** |
| 15 |  | Chuyển Điều 7 của Quyết định số 37 thành Điều 19 của Quy định này và bỏ khoản 3 Điều 7 của Quyết định số 37. Do đó, Điều 19 của Quy định này được bổ sung, điều chỉnh thành: |
|  | **Điều 7. Kiểm tra và xử lý vi phạm**  1. Cán bộ, công chức có hành vi vi phạm Quy định này, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp cán bộ, công chức thuộc tỉnh cố tình không giao nộp hộ chiếu theo quy định, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, phải chủ động phát hiện và có biện pháp xử lý tùy theo tính chất và mức độ vi phạm theo quy định hiện hành; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ kết quả thực hiện.  2. Trong trường hợp, cơ quan quản lý hộ chiếu vi phạm các quy định quản lý hộ chiếu, có thể bị hạn chế hoặc rút lại ủy quyền quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định theo Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ.  3. Cán bộ, công chức thuộc tỉnh có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật khi bị từ chối cấp hộ chiếu, các giấy tờ có giá trị xuất cảnh, nhập cảnh hoặc khi bị thông báo chưa cho xuất cảnh hoặc khi các cơ quan cấp giấy tờ có giá trị xuất cảnh, nhập cảnh không thực hiện đúng các quy định của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ. | **Điều 19. Kiểm tra và xử lý vi phạm**  1. Cán bộ, công chức, *viên chức* có hành vi vi phạm Quy định này và các quy định của pháp luật, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp cán bộ, công chức, *viên chức* thuộc tỉnh cố tình không giao nộp hộ chiếu theo quy định, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, *đơn vị sự nghiệp công lập thuộc* tỉnh, phát hiện cá nhân sử dụng hộ chiếu trái với quy định của nhà nước phải có biện pháp xử lý tùy theo tính chất và mức độ vi phạm theo quy định hiện hành; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ kết quả thực hiện.  2. Trong trường hợp, cơ quan quản lý hộ chiếu vi phạm các quy định quản lý hộ chiếu, có thể bị hạn chế hoặc rút lại ủy quyền quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định. |
| 16 | **Điều 8. Điều khoản thi hành**  2. Giám đốc các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này. | Chuyển Điều 8 của Quyết định số 37 thành Điều 20 của Quy định này và bổ sung, điều chỉnh khoản 2 của Điều 20, cụ thể:  **Điều 20. Điều khoản thi hành**  2. Giám đốc các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, *đơn vị sự nghiệp công lập* thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này. |

**SỞ NGOẠI VỤ TỈNH ĐỒNG NAI**